

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC VÀ SỰ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HỌC VIỆT NAM

Hoàng Thanh Tâm, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Ngày nhận bài: 08/10/2019; ngày chỉnh sửa: 10/11/2019; ngày duyệt đăng: 15/11/2019.

Abstract: Ho Chi Minh's ideology is a combined product between Marxism-Leninism and practices in Vietnam, also known as the new period of Marxism-Leninism developed in Vietnam. As important parts of Ho Chi Minh's ideology, ideology of education is the thought that directs the process of building a socialist education system "entirely Vietnam", which promotes the process of educational research in Vietnam. The article synthesizes Ho Chi Minh's educational ideology from the perspective of a scientific theory including the formation context, theoretical content, scientific characteristics and its role in Vietnamese education.

Keywords: Educational theory, Ho Chi Minh's ideology on education, development, education.

1. Mở đầu

Trong lịch sử phát triển giáo dục Việt Nam, đặc biệt là lịch sử phát triển khoa học giáo dục (KHGD) Việt Nam hay lí luận giáo dục học Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục luôn đóng vai trò quan trọng. Đối với thực tiễn giáo dục Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là kim chỉ nam, là lí luận chỉ đạo toàn bộ hoạt động giáo dục Việt Nam trong giai đoạn cách mạng giải phóng đất nước đến thời kì đầu nước ta tiến lên xã hội chủ nghĩa (XHCN) và thậm chí là nền giáo dục Việt Nam hôm nay. Với KHGD nước ta, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục cùng với quan niệm giáo dục của chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng lí luận, là những lí luận giáo dục cơ bản nhất có định hướng nghiên cứu cho quá trình tìm tòi nghiên cứu những quy luật giáo dục chung của Việt Nam theo định hướng XHCN, là cơ sở phương pháp luận cho ngành KHGD tại Việt Nam.

Bài viết tổng hợp tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục dưới góc độ là một lí luận khoa học bao gồm bối cảnh hình thành, nội dung lí luận, đặc điểm khoa học của lí luận và vai trò của nó đối với giáo dục học Việt Nam hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Sơ lược điều kiện và quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là bộ phận của tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là sản phẩm trong những năm tháng cách mạng tìm đường cứu nước, cứu dân và xây dựng đất nước của Người. Sự hình thành tư tưởng về giáo dục của Người có đầy đủ đặc tính bối cảnh của thời đại, của lịch sử; có nền tảng thực tiễn và nguồn gốc tư tưởng:

- *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là sản phẩm của thời đại:* Hồ Chí Minh sinh ra vào cuối thế kỉ XIX (1890), là thời đại chủ nghĩa tư bản phát triển mạnh mẽ và nước nhà là thuộc địa của thực dân Pháp. Trong giai

đoạn này, về chính trị, nước nhà đang bị áp bức, bóc lột giữa hai tầng thống trị phong kiến và thực dân. Về kinh tế, nền kinh tế thuần nông đang chuyển dần sang tiểu tư sản. Khoa học kĩ thuật bắt đầu được dẫn nhập và hình thành những mầm mống đầu tiên. Về văn hoá giáo dục, đầu thế kỉ XX, tư tưởng dân chủ tư sản dần hình thành, được tầng lớp các sĩ phu yêu nước đón nhận và tạo nên phong trào cách mạng văn hoá mới ở Việt Nam như: Đông Du, Đông Kinh Nghĩa thực. Bối cảnh xã hội cộng thêm bối cảnh gia đình và chính bản thân Hồ Chí Minh trải qua, tiếp thu đồng thời tinh hoa của 2 nền giáo dục Nho học (đức dục), Tây học (trí dục) và những kinh nghiệm dạy học tại trường Dục Thanh của Người trong giai đoạn giao thời đã nảy sinh ở Hồ Chí Minh những mầm mống tư tưởng đầu tiên. Những tư tưởng này dần dần hình thành sau khi Người tiếp thu được tinh hoa văn hoá, tư tưởng của nhân loại trong cuộc hành trình bốn ba; đặc biệt là qua tiếp xúc, học tập và thấm nhuần nền tảng lí luận và kinh nghiệm của Cuộc Cách mạng Tháng 10 Nga. Cách mạng Nga thắng lợi và xây dựng một nền giáo dục XHCN Xô Viết sau đó đã củng cố vững chắc niềm tin của Hồ Chí Minh, thúc đẩy sự hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục nói riêng. Có thể nói, xuất phát từ lòng yêu nước, nắm chắc sự chuyển vận của thời đại cách mạng, lợi dụng các thời cơ lịch sử và thông qua việc thực hiện từng bước trên con đường cách mạng giành độc lập cho dân tộc, tư tưởng Hồ Chí Minh đã được hình thành. Trong quá trình đó, Người đặc biệt quan tâm đến vấn đề nâng cao dân trí của dân tộc, "một dân tộc dốt là một dân tộc yếu", mong muốn xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam vừa mang bản sắc dân tộc vừa mang tính khoa học; từ đó, hình thành nên tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục.

- *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là sản phẩm tổng kết kinh nghiệm giáo dục của lịch sử:* Giáo dục

phong kiến Việt Nam trải qua gần 1000 năm lịch sử tạo ra nhiều anh hùng, nhà giáo vĩ đại nhưng vẫn bất lực trước cảnh xâm lăng của thực dân Pháp, đó là vì nền giáo dục ấy đào tạo ra các tầng lớp nho sinh, nho quan có đức, có tài thì thơ nhưng lại không ích lợi gì cho “quốc kế dân sinh”; hơn nữa, nền giáo dục Nho học phục vụ mục đích đào tạo quan lại giúp vua trị nước nên dù được mở rộng khắp các huyện làng nhưng lại không mang tính “quốc dân”. Do vậy, sau khi nền giáo dục Tây học khoa học được dẫn nhập vào Việt Nam đã nhanh chóng được đón nhận và thay thế giáo dục Nho học. Tuy nhiên, bởi mục đích của kẻ thống trị “dân ngu dễ trị” nên nền giáo dục đó dù hay dù tốt nhưng không được phổ cập. Bên cạnh đó, trong quá trình bôn ba các nước, Hồ Chí Minh đã tiếp xúc nhiều nền giáo dục khác nhau, bản thân Người cũng trực tiếp tham gia vào quá trình giáo dục ở Liên Xô với vai trò là người học; từ đó, trực tiếp đánh giá mặt tích cực và hạn chế của những nền giáo dục tiến bộ thời kì đó. Từ những kinh nghiệm thực tiễn của bản thân đối với các nền giáo dục tiến bộ trên thế giới và những tồn tại của nền cựu học và nền giáo dục thực dân trong nước khiến dân trí thấp và đất nước suy yếu đã hình thành nên tư tưởng giáo dục dân chủ, đại chúng ở Hồ Chí Minh, vì “một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”, muốn nước cường thì nhân dân cần phải “ai cũng được học hành”, “giáo dục là nhiệm vụ của toàn dân”. Tất cả lí luận này sinh đều có nguồn gốc lịch sử, là kết quả của sự tổng kết những kinh nghiệm thực tiễn đã qua. Lịch sử phát triển giáo dục trong và ngoài nước cùng với kinh nghiệm bản thân đã cung cấp cơ sở cho Hồ Chí Minh xây dựng và phát triển tư tưởng giáo dục dân chủ của mình.

- *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là kết quả mới của sự kế thừa và phát triển*: tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục không phải phát triển từ con số không mà nó có nền tảng cơ sở lí luận, nền tảng đó chính là các quan điểm giáo dục của chủ nghĩa Mác - Lênin. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là một hệ thống tư tưởng có nội hàm phong phú, nó không chỉ được xây dựng từ nền tảng triết học chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Macxit mà nhiều nội dung quan trọng của nó bắt nguồn từ các tác gia kinh điển của chủ nghĩa Mác. Ví dụ, Hồ Chí Minh trong điều kiện giáo dục phục vụ kháng chiến và kiến quốc tại Việt Nam đã phát triển tư tưởng “giáo dục kết hợp với lao động sản xuất” của Mác và Ăngghen trong phương châm “học đi đôi với hành, lí thuyết gắn liền với thực hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất.” Trên tinh thần “không ngừng nâng cao nhận thức chân lí” của chủ nghĩa Mác đã được Lênin đúc kết bằng câu nói “học, học nữa, học mãi”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên nguyên tắc giáo dục “giáo dục thường xuyên, học tập suốt đời” bằng tinh thần tự học.

Từ đây, có thể thấy, Hồ Chí Minh không chỉ kế thừa quan điểm giáo dục của Mác - Lênin mà còn vận dụng và phát triển các tư tưởng đó thêm phù hợp và toàn diện trong điều kiện thực tiễn giáo dục ở Việt Nam.

2.2. Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là một hệ thống lí luận khoa học có nội hàm sâu sắc, phong phú. Trên cơ sở tổng hợp, nghiên cứu các ý kiến khác nhau của nhiều tác giả về nội dung của hệ thống này cùng những bài viết về giáo dục của Bác; có thể thấy, nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục gồm những nguyên lí, nguyên tắc chủ yếu sau:

- *Giáo dục phục vụ cách mạng, phục vụ kiến thiết XHCN* (hay nói cách khác giáo dục là một bộ phận của chính trị). Tâm tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tiến đến giải phóng dân ta thoát khỏi u mê, lạc hậu, đưa dân tộc ta trở thành một dân tộc tiến bộ, dân chủ và văn minh. Đây có thể coi là nội dung quan trọng nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh và là mục đích cách mạng xuyên suốt cuộc đời của Người. Trong quá trình nghiên cứu và phát triển cuộc đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ, dân trí cho nhân dân ta, Bác đã tìm ra nền giáo dục mới phù hợp với hoàn cảnh điều kiện nước ta lúc bấy giờ, nền giáo dục cho mọi nhân dân lao động - nền giáo dục XHCN Việt Nam mới. Đồng thời, nhận thức được vai trò của việc nâng cao trình độ văn hoá với cách mạng dân tộc, Hồ Chí Minh là chiến sĩ tiên phong đi vào phong trào giáo dục quần chúng; tiến hành thức tỉnh, tổ chức, đoàn kết, huấn luyện quần chúng, đưa họ ra đấu tranh giành tự do độc lập. Trong tình hình đất nước chưa thống nhất, chúng ta vừa tiến hành cách mạng vừa xây dựng XHCN (ở miền Bắc) thì vai trò, nhiệm vụ của giáo dục là phục vụ cách mạng, phục vụ quá trình kiến thiết đất nước, xây dựng nhà nước XHCN để tạo dựng những tiền đề cơ sở vật chất ban đầu cho sự phát triển đất nước trong hiện tại và tương lai. “*Muốn giữ vững nền độc lập, muốn cho dân mạnh, nước giàu, thì mỗi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ*” [1; tr 44]. Nâng cao chất lượng văn hoá và giáo dục là chìa khoá thành công của mỗi quốc gia; do đó, ngay từ khi độc lập, nền giáo dục nước ta được định hướng xây dựng theo hướng dân tộc hóa, khoa học hóa, đại chúng hóa, nhằm đào tạo các thế hệ thanh niên sống có lí tưởng, gắn bó với lợi ích dân tộc, có kiến thức khoa học kĩ thuật cần thiết, phục vụ tốt nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa chiến đấu, trở thành những thế hệ con người mới XHCN. Không khó để nhận ra, trong nhận thức của Chủ tịch Hồ Chí Minh, giáo dục là công cụ đặc lực phục vụ quá trình dựng nước, giữ nước và phát triển đất

nước: *“Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”* [2; tr 684]. Đây cũng là mục đích cao nhất, lí tưởng nhất trong triết lí giáo dục của Hồ Chí Minh.

- *Giáo dục toàn diện*: Giáo dục toàn diện là đào tạo thể hệ mới phát triển toàn diện các mặt đức, trí, thể, mỹ; có lí tưởng, có đạo đức, có văn hoá, có kỉ luật của một con người mới XHCN. Con người toàn diện trong tư tưởng của Hồ Chí Minh là người có “đức” có “tài”, vừa “hồng” vừa “chuyên”. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục chú trọng trí dục và đức dục. Trí dục là đào tạo tri thức khoa học, kĩ thuật, là giáo dục thế giới quan cho học sinh; còn đức dục là nhân cách, là mặt quan trọng nhất của một người chiến sĩ cách mạng, bởi *“giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản... thì còn làm nổi việc gì?”* [2; tr 252]; *“Dạy cũng như học phải chú trọng đến cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc, rất quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng”* [3; tr 329]. Ngoài ra, “toàn diện” trong quan điểm giáo dục của Hồ Chí Minh còn là sự giáo dục phát huy năng lực sẵn có trong từng học sinh, *“đào tạo các em nên những công dân hữu ích cho nước Việt Nam, một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của các em”* [4; tr 9]. Có thể thấy, quan điểm giáo dục toàn diện của Bác là sự giáo dục lấy học sinh làm trung tâm, giáo dục để phát triển năng lực sẵn có của mỗi cá nhân, bồi dưỡng thế giới quan, đạo đức cách mạng cho các cá nhân trở thành thế hệ con người mới phát triển toàn diện phụng sự cho sự nghiệp của Tổ quốc.

- *Giáo dục là sự nghiệp cơ bản của toàn Đảng, toàn dân*: Ngay sau khi Cách mạng Tháng 8 thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói *“Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”* [5; tr 16] và lập tức triển khai phong trào cải cách văn hoá, giáo dục để diệt “giặc dốt”, nâng cao dân trí, đưa nước ta tiến dần đến sự phát triển. Để xóa bỏ những ảnh hưởng và tồn tại của chế độ cũ, đưa đất nước phát triển lên một tầng cao mới nhất định phải dựa vào giáo dục, cụ thể là nền tảng tri thức khoa học mà giáo dục truyền tải, nguồn lực nhân tài do giáo dục đào tạo ra. Tri thức không phải “một chóc, một lát” là đạt được, nhân tài cũng không phải “ngày một, ngày hai” là bồi dưỡng ra; do đó, giáo dục không phải là công việc đơn giản và nhanh chóng mà đầy tính phức tạp. Nước ta đang bước đầu kiến thiết đất nước, mọi mặt còn nhiều khó khăn, hạn chế; do vậy, cần huy động sức mạnh của toàn dân, cần sự đồng lòng cùng hướng tới tương lai tươi sáng. Hơn nữa, mỗi cá nhân không chỉ thu nhận giáo dục từ nhà trường mà từ sự tổng hợp nhiều phương thức giáo dục: gia đình, nhà trường và xã hội. Do vậy, cần “xây dựng đoàn kết chặt chẽ” trong

nhà trường, giữa nhà trường với xã hội và gia đình; huy động sự đóng góp của xã hội, đòi hỏi “các ngành, các cấp đảng và chính quyền địa phương phải thật sự quan tâm hơn nữa đến sự nghiệp này, phải chăm sóc nhà trường về mọi mặt” để có thể giáo dục một cách toàn diện và đạt kết quả tốt nhất trong quá trình phát triển năng lực của mỗi cá nhân, thúc đẩy sự phát triển của giáo dục. Không khó nhận ra, Hồ Chí Minh từ sớm đã nhận thức rõ vai trò của giáo dục với quá trình kiến quốc và xây dựng XHCN Việt Nam, tầm quan trọng của nhân dân và chính quyền trong công tác thực thi nền giáo dục toàn dân nên coi nó là sự nghiệp cơ bản của dân tộc, cả dân tộc cùng chung tay xây dựng giáo dục.

- *Giáo dục cần phải thiết thực, cụ thể*. Thiết thực trong tư tưởng của Hồ Chí Minh về giáo dục là “dạy và học cần phải theo nhu cầu của dân, của Nhà nước”. Trong từng thời kì lịch sử cụ thể, giáo dục phải gắn với mục tiêu, nhiệm vụ và nhu cầu của đất nước trong từng giai đoạn đó. Giai đoạn 1945-1954, mục tiêu của giáo dục tập trung “dân chủ hoá”, “đại chúng hoá”, diệt dốt, xây dựng nền tảng giáo dục cơ bản “ai cũng biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ”. Sau 1954, miền Bắc hoàn toàn giải phóng và tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội thì giáo dục chú trọng trí dục, nâng cao trình độ dân trí, bồi dưỡng nhân tài, đào tạo thế hệ con người XHCN mới đủ năng lực, phẩm chất và trình độ để kiến thiết đất nước lúc đương thời và tương lai. Cụ thể, đối với mỗi đối tượng giáo dục, cấp độ giáo dục thì mục tiêu và yêu cầu giáo dục có sự khác biệt: *“dạy mẫu giáo tức là thay mẹ dạy trẻ”*; *“bậc tiểu học cần giáo dục các cháu yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công”*; *“dạy phổ thông cần đảm bảo những kiến thức chắc chắn, thiết thực, phù hợp với nhu cầu và tiền đề xây dựng phát triển của đất nước”*; *“sinh viên đại học đã đến tuổi trưởng thành, thì cần kết hợp lí luận khoa học với thực hành, ra sức học tập lí luận và khoa học kĩ thuật tiên tiến của thế giới kết hợp với thực tiễn nước ta để thiết thực giúp cho công cuộc xây dựng nước nhà”* [6; tr 81]. Tuy mục đích giáo dục mà phương pháp giáo dục cũng cần thay đổi phù hợp.

- *Giáo dục bình đẳng cho mọi người*: Điều này được thể hiện qua mong muốn của Hồ Chí Minh là ai cũng được học hành và phải tạo điều kiện cho mỗi người có thể cố gắng phát triển năng lực sẵn có của mình.

- *Chú trọng “học đi đôi với hành”*, *“lí luận kết hợp với thực tiễn, với lao động sản xuất”*. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, mục đích của việc học tập là *“Học để làm việc, để làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”* [7; tr 465]. Hơn nữa, *“Học phải suy nghĩ, học phải liên hệ với thực tế, phải có thí nghiệm và thực hành. Học với*

hành phải kết hợp với nhau” [3; tr 333]. Học mà không hành? Vậy chỉ có thể coi là “tri thức một nửa”, hay “tri thức sách vở”, bởi tri thức mà người đó đạt được chỉ là những lí luận do người khác đúc kết kinh nghiệm ghi lại chứ không phải tri thức của chính cá nhân đó, là những tri thức một chiều chưa được kiểm nghiệm thực tế đối với người đó, là tri thức không hoàn toàn. Do vậy, để tri thức trở nên “hoàn toàn” thì cần được trải nghiệm thực tế, mà cao hơn là ứng dụng tri thức đó vào thực tiễn sản xuất, kiểm nghiệm nó và rút ra kinh nghiệm mới nếu có. Học không phải chỉ từ sách vở, mà học từ thực tiễn, học từ vận dụng, đó mới là phương pháp học chân chính nhất, sáng tạo nhất.

- *Giáo dục thường xuyên, học tập suốt đời.* Hồ Chí Minh đã nói “còn sống còn phải học”, “nếu không chịu khó học thì không tiến bộ được. Không tiến bộ là thoái bộ. Xã hội càng đi tới, công việc càng nhiều, máy móc càng tinh xảo. Mình mà không chịu khó học thì lạc hậu, mà lạc hậu thì bị đào thải, tự mình đào thải mình”. Có thể nói, tinh thần tự học, học thường xuyên, học suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là tinh thần cầu thị, thực sự cầu thị, luôn nhận thức rõ sự thay đổi, vận động của thời thế, nhu cầu của thực tiễn và nhiệm vụ của thực tiễn để học tập và thay đổi bản thân cho phù hợp với yêu cầu phát triển của thực tiễn, đáp ứng được quy luật phát triển khách quan của xã hội.

- *Coi trọng nghề giáo.* Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đề cao vai trò của người thầy, đưa vị trí người thầy và nghề giáo lên địa vị cao nhất. Bởi lẽ, “không thầy đố mày làm nên”, người thầy là người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ giáo dục, không có thầy thì không có gì cả, “không có thầy giáo thì không có giáo dục... không có giáo dục, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế - văn hóa”. Như vậy, thầy cô là người quyết định phần lớn sự thành công của giáo dục và sự phát triển của đất nước. Thầy cô vừa là người truyền đạt các tri thức cơ bản, tiến bộ và hiện đại cho học sinh đồng thời cũng là người gây dựng lí tưởng, niềm tin, rèn luyện đạo đức, nhân cách cho mỗi học sinh trong quá trình giáo dục. Do đó, bản thân mỗi thầy cô cũng luôn luôn là một tấm gương sáng, phải luôn học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt và bồi dưỡng lí luận chính trị của bản thân.

Giáo dục chủ nghĩa Mác là một trong các trường phái giáo dục học chính trên thế giới hiện nay và giáo dục học Việt Nam là một bộ phận của trường phái giáo dục đó. Người có công lao lớn nhất, gây dựng nền móng và định hướng phát triển giáo dục theo trường phái đó ở nước ta chính là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Từ những nguyên tắc và nguyên lí giáo dục của Hồ Chí Minh phân tích ở trên, không ai có thể phủ nhận vai trò lí luận của chúng với nền giáo dục Việt Nam khi nước Việt Nam Dân chủ cộng

hoà thành lập và khi Việt Nam đi lên con đường XHCN; thậm chí, đến ngày hôm nay và mai sau, những quan điểm giáo dục của Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị nền tảng, không chỉ là kim chỉ nam cho việc định hướng phát triển thực tiễn giáo dục trong nước mà còn là nội dung quan trọng của giáo dục học Việt Nam nói riêng và KHGD Việt Nam nói chung.

2.3. Đặc điểm chủ yếu của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục có các đặc điểm khoa học rõ ràng, được biểu hiện:

- *Sự thống nhất giữa tính lí luận và tính thực tiễn:* Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là hình thái lí luận đặc sắc của lịch sử tư tưởng giáo dục của Mác - Lênin với lịch sử tư tưởng giáo dục Việt Nam. Lí luận này hình thành và phát triển có sự kết hợp chặt chẽ với thực tiễn cải cách, xây dựng giáo dục ở Việt Nam. Lí luận và thực tiễn là hai mặt thống nhất và tương hỗ, lí luận phát triển từ thực tiễn và quay lại thúc đẩy thực tiễn phát triển. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục chính là quá trình phát triển và cải cách thực tiễn giáo dục tại Việt Nam; do đó, nó mang tính thống nhất giữa lí luận và thực tiễn.

- *Sự thống nhất giữa tính kế thừa và tính sáng tạo:* Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục kế thừa lí luận giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và các tinh hoa tư tưởng giáo dục khác từ “Đông sang Tây”, từ “truyền thống đến hiện đại”; hơn nữa, còn triển khai và sáng tạo thêm trên nền tảng này. Tất cả các nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đã phân tích phía trên đều xuất phát từ nền tảng kế thừa quan điểm giáo dục của chủ nghĩa Mác - Lênin và tiến hành sáng tạo phù hợp với thực tiễn cách mạng ở Việt Nam. Có thể nói, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là sản phẩm sáng tạo của chủ nghĩa Mác - Lênin, hay có thể nói là sản phẩm Việt Nam hoá chủ nghĩa Mác - Lênin.

- *Sự thống nhất giữa tính dân tộc và tính toàn cầu:* Hồ Chí Minh là một nhà yêu nước vĩ đại, đồng thời cũng là một người mang chủ nghĩa quốc tế vĩ đại. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đầu tiên là để giải quyết vấn đề kiến thiết giáo dục Việt Nam, phục vụ sự nghiệp phát triển của dân tộc, nhưng ý nghĩa của nó không chỉ giới hạn ở Việt Nam, mà còn mang ý nghĩa to lớn với các dân tộc thuộc địa khác, những dân tộc đang tìm kiếm con đường “làm mới” dân tộc, đưa dân tộc tiến đến tự do và tiến bộ.

- *Sự thống nhất giữa tính hiện thực và tính dự báo:* Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục trực diện hiện thực, quan tâm hiện thực nhưng cũng không hạn chế ở hiện thực mà đôi khi còn đối diện với dự báo về tương lai giáo

dục Việt Nam và tương lai giáo dục thế giới. “Nước ta có sánh ngang với cường quốc năm châu được hay không là nhờ công học tập của các cháu”, câu nói này không chỉ thúc đẩy tinh thần học tập của “các cháu” mà nó còn nói lên vị trí hàng đầu của giáo dục (hay sự học tập) đối với sự phát triển của một quốc gia, dân tộc. Hay lời căn dặn của Người trước lúc đi xa “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là việc rất quan trọng và rất cần thiết”. Nó thể hiện tầm nhìn của Hồ Chủ tịch về tầm quan trọng của giáo dục “bồi dưỡng nhân tài” cho sự nghiệp “cách mạng” xây dựng chế độ XHCN ở Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung.

2.4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục với sự phát triển giáo dục Việt Nam

Thực tiễn giáo dục Việt Nam dưới sự dẫn dắt của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đã mở ra một thời kì mới. Có thể nói, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đối với sự phát triển giáo dục Việt Nam nói chung và KHGD, lí luận giáo dục học Việt Nam nói riêng có vai trò nền móng và sáng lập. Cụ thể:

- Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục khai mở cục diện mới cho thực tiễn giáo dục Việt Nam:

Hồ Chí Minh từ nhận thức, phê phán bản chất giáo dục mang nặng tính giai cấp của thực dân Pháp; đồng thời, nghiên cứu và thâm nhuần quan điểm giáo dục Mác - Lênin, đã lấy đó làm nền tảng xây dựng quan điểm của Đảng trong quá trình xây dựng nền giáo dục toàn dân, theo đường lối của giai cấp công nhân, phục vụ quyền lợi chủ yếu cho giai cấp công - nông. Từ đây, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đã mở ra một định hướng phát triển hoàn toàn mới cho thực tiễn giáo dục nước nhà.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục không chỉ mở ra nền giáo dục mới cho dân tộc Việt Nam mà nền giáo dục ấy còn mang bản sắc riêng, bản sắc XHCN “hoàn toàn Việt Nam”, là sự kết hợp tinh hoa giữa khoa học phương Tây với văn hoá truyền thống của dân tộc. Đồng thời, nó cũng cung cấp động lực cho sự phát triển giáo dục XHCN ở nước ta. Cải cách là lối ra của sự phát triển giáo dục, sau cách mạng thắng lợi, Hồ Chí Minh đã kiên trì tiến hành các cuộc cải cách giáo dục, tạo lực lượng thúc đẩy sự nghiệp giáo dục nước ta ngày càng phát triển phù hợp với thực tiễn phát triển của xã hội; đúc rút kịp thời các kinh nghiệm quý báu cho thực tiễn giáo dục từng giai đoạn và dự báo định hướng cho tương lai.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục có tác dụng chỉ đạo và thúc đẩy sự phát triển của KHGD Việt Nam:

Từ cách mạng thành công, quá trình kiến thiết mọi mặt kinh tế, chính trị, quân sự, giáo dục của dân tộc phát triển nhanh chóng. Cùng với đó, nước ta tiến hành thành công bước đầu xây dựng XHCN Việt Nam, sự nghiệp

giáo dục nói chung và KHGD nói riêng có sự tiến triển vượt bậc. Đầu tiên, chính Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khai mở nền ngành KHGD ở Việt Nam, là người mang lí luận KHGD về Việt Nam và xây dựng cơ sở lí luận giáo dục mang bản sắc của Việt Nam. Trong quá trình nước ta vận dụng các lí luận đó tiến hành cải cách giáo dục và phát triển thực tiễn giáo dục đã sáng lập và hoàn thiện lí luận giáo dục của Hồ Chí Minh. Các bài nói, bài phát biểu của Người là đối tượng nghiên cứu, phân tích của các phân ngành trong hệ thống các ngành KHGD. Thành tựu nghiên cứu này đã hình thành nên một hệ thống lí luận giáo dục mang tính khoa học và đặc sắc của Việt Nam, có vai trò chỉ đạo, thúc đẩy thực tiễn giáo dục, KHGD Việt Nam phát triển.

Như vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục không chỉ là thành quả tiêu biểu của KHGD Việt Nam mà còn là lí luận chỉ đạo, định hướng nghiên cứu KHGD Việt Nam. Cụ thể, nếu đứng trên phương diện nghiên cứu giáo dục học xét cả hệ thống lí luận giáo dục của Hồ Chí Minh, chúng tôi cho rằng, có thể chia tư tưởng của Người thành 3 nội dung chính: giáo dục học phê phán; giáo dục học giải phóng và giáo dục học kiến quốc. Các lí luận này không chỉ là nội dung nghiên cứu của KHGD học Việt Nam mà còn mở ra hướng tiếp cận mới trong nghiên cứu giáo dục học ở nước ta. Nếu xét riêng từng nguyên tắc và nguyên lí giáo dục của Hồ Chí Minh thì mỗi nguyên tắc đó đều có thể trở thành những mệnh đề định hướng nghiên cứu chính của giáo dục học, ví như “giáo dục toàn diện”, “học đi đôi với hành”... Không chỉ vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục còn chỉ rõ phương hướng chuẩn xác cho sự phát triển giáo dục học ở Việt Nam; đó là, nghiên cứu để xây dựng một nền giáo dục “hoàn toàn Việt Nam”, nền giáo dục mang bản sắc của dân tộc, nền giáo dục “để nước ta có thể sánh vai được với các cường quốc năm châu”.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là cơ sở lí luận cơ bản của KHGD Việt Nam, biểu hiện ở vai trò là phương pháp luận cho ngành KHGD Việt Nam. Trong quá trình kiến thiết giáo dục XHCN mang bản sắc dân tộc và vận mệnh lịch sử của chế độ XHCN, Hồ Chí Minh đã phân tích các vấn đề về giáo dục, nêu rõ bản chất giáo dục và quy luật phát triển giáo dục XHCN, các vấn đề thực tiễn và lí luận phát sinh trong quá trình phát triển của giáo dục, Người khảo sát một cách sâu sắc, khái quát và toàn diện các yếu tố cần thiết đối với thực tiễn phát triển giáo dục Việt Nam đương thời; do vậy, tư tưởng về giáo dục của Người không chỉ trở thành lí luận nền tảng chỉ đạo thực tiễn phát triển và cải cách giáo dục Việt Nam mà còn là nền tảng lí luận cho nghiên cứu KHGD.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là một hệ thống lí luận nội hàm khoa học phong phú. Hệ thống lí luận này

bất luận từ tổng thể, từ bản chất tinh thần, từ thể giới quan hay từ phương pháp luận mà nói đều có ý nghĩa cung cấp lí luận chỉ đạo cho KHGD Việt Nam. Đồng thời, hệ thống lí luận này cũng liên quan đến nhiều vấn đề cơ bản của KHGD Việt Nam, như bản chất giáo dục, quy luật giáo dục, triết lí giáo dục, mục đích giáo dục, chủ thể giáo dục, phương pháp giáo dục cùng với vấn đề kết hợp giáo dục với lao động sản xuất, đức dục luận, trí dục luận, đào tạo giáo viên, quản lí giáo dục, ...; còn có quan hệ giữa giáo dục với kinh tế, giáo dục với chính trị, giáo dục với xã hội và gia đình. Nếu phân tích và nghiên cứu sâu, sự tương quan của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục với các vấn đề kể trên ít nhiều sẽ có mối liên hệ và tác dụng chỉ đạo; ví dụ như, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là nội dung của triết học giáo dục Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là sự kế thừa các lí luận giáo dục của chủ nghĩa Mác - Lênin; do đó, nó cung cấp cho triết học giáo dục các nội dung cơ bản về bản chất giáo dục, lí luận giáo dục, mục đích luận giáo dục, công năng luận giáo dục và phương pháp luận giáo dục. Những nội dung này đã được Hồ Chí Minh phát triển trên nền tảng thực tiễn ở Việt Nam nên nó vừa mang tính chất chung vừa mang bản sắc riêng, cung cấp cho các nhà nghiên cứu giáo dục Việt Nam các quan điểm càng thêm thiết thực và cụ thể. Bên cạnh đó, các nguyên tắc, triết lí giáo dục của Hồ Chí Minh cũng có ý nghĩa chỉ đạo nhất định với giai đoạn đầu nghiên cứu triết học giáo dục ở Việt Nam. Không chỉ là nội dung của triết học giáo dục, mà tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đối với các ngành kinh tế học giáo dục, xã hội học giáo dục, quản lí giáo dục học... cũng có vai trò nhất định.

3. Kết luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là một hệ thống lí luận, mang đầy đủ tính khoa học và bản sắc riêng của dân tộc Việt Nam. Nó là kết quả của quá trình hình thành và phát triển giáo dục Việt Nam trong giai đoạn giao thời, là thành tựu mới của sự kế thừa tư tưởng giáo dục của chủ nghĩa Mác - Lênin, là tư tưởng giáo dục mới của Việt Nam, tiêu biểu cho dân tộc Việt Nam. Nó không chỉ có ý nghĩa với thực tiễn giáo dục Việt Nam, mà còn đóng vai trò chỉ đạo trong các lĩnh vực nghiên cứu KHGD Việt Nam hiện đại. Việc phân tích và nghiên cứu sâu các tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục theo nhiều hướng tiếp cận sẽ làm phong phú thêm hệ thống tri thức luận của nền KHGD Việt Nam hiện nay, đồng thời góp phần củng cố lí luận cho cuộc cải cách thực tiễn giáo dục nước ta trong những năm tới.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2000). *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 3. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2000). *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 5. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

- [3] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2000). *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 11. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] Phan Tuyết (2017). *Bác Hồ với ngành giáo dục*. NXB Hồng Đức.
- [5] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2000). *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 4. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [6] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2000). *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 8. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [7] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2000). *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 10. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [8] Nguyễn Thanh Bình (2006). *Lí luận giáo dục học Việt Nam*. NXB Đại học Sư phạm.
- [9] Phan Ngọc Liên (2007). *Hồ Chí Minh về giáo dục*. NXB Từ điển bách khoa.
- [10] Đỗ Hoàng Linh (chủ biên, 2017). *Bác Hồ - Tấm gương học tập suốt đời*. NXB Văn học.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG...

(Tiếp theo trang 22)

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2017). *Đẩy mạnh hoạt động khoa học công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học*. <https://moet.gov.vn/giaoducquocdan/khoa-hoc-va-cong-nghe/Pages/Default.aspx?ItemID=4946>, truy cập ngày 10/8/2019.
- [2] Đặng Hùng Thắng (2016). *Bốn giải pháp thúc đẩy nghiên cứu khoa học*. <https://vnu.edu.vn/ttsk/?C1654/N17540/Bon-giai-phap-thuc-day-nghien-cuu-khoa-hoc.htm>.
- [3] Bộ GD-ĐT (2014). *Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên*.
- [4] Bộ Khoa học và Công nghệ (2016). *Báo cáo khoa học và công nghệ Việt Nam năm 2016*.
- [5] Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Tài chính (2015). *Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 22/4/2015 Quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước*.
- [6] Phùng Văn Hiền (2017). *Một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục đại học*. Tạp chí Lí luận chính trị, số 3, tr 68-72.
- [7] Nguyễn Tuấn Lê (2015). *Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học hiện nay*. Tạp chí Giáo dục, số 360, tr 21-23.
- [8] Nguyễn Thị Thủy Dung (2019). *Tạo động lực lao động cho giảng viên đại học trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học*. Tạp chí Giáo dục, số 452, tr 10-14.